

## PROGRESS TEST 1

**Exercise 1. Điền dạng đúng của động từ “be” vào chỗ trống**

**1 A:** Hi, Rob. How <sup>1</sup> are you?

**B:** I <sup>2</sup> m fine, thanks.

**2 A:** Alex, this <sup>3</sup> ..... Javier.

**B:** Hi, Javier. <sup>4</sup> ..... you Italian?

**C:** No, I <sup>5</sup> ..... I <sup>6</sup> ..... from Spain.

**3 A:** <sup>7</sup> ..... your friend a doctor?

**B:** No, she <sup>8</sup> ..... She <sup>9</sup> ..... a teacher.

**4 A:** <sup>10</sup> ..... they Mr and Mrs Laksana?

**B:** No, they <sup>11</sup> ..... They <sup>12</sup> ..... Mr and Mrs Latif.

**Exercise 2. Chọn từ đúng**

**1 A:** Is these/this my passport?

**B:** No, that/those is your passport over there.

**2 A:** Are that/those Martina's sunglasses on the table?

**B:** No, they're your/yours.

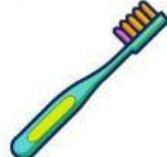
**3 A:** Is that your/yours mobile?

**B:** No, mine mobile/mine is white.

**4. A:** Is this John / John's mobile

**B:** No, it's my / mine.

**Exercise 3. Hoàn thành các từ sau theo hình gợi ý**

1. w _____ 	2. t _____ 	3. k _____ 	4. m _____ 
5. s _____ 	6. p _____ 	7. s _____ 	8. t _____ 

**Exercise 4. Điền từ vào chỗ trống**

tree  
grass

flower  
tree

slide

- 1 Dad is under the tree.
- 2 Mum is on the \_\_\_\_\_.
- 3 My brother is on the \_\_\_\_\_.
- 4 The bee is on the \_\_\_\_\_.
- 5 The frisbee is in the \_\_\_\_\_.



**Exericse 5. Viết 1 bức thư giới thiệu về bản thân và người nổi tiếng mà mình yêu thích nhất (50 words)**

Hi Tom,

I'm your new penpal.

Write soon.

Love,